

THÔNG BÁO CHÀO GIÁ CẠNH TRANH
In vé xổ số lô tô năm 2027

Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Thuận có nhu cầu In vé xổ số lô tô năm 2027.

Công ty kính mời các đơn vị có đủ điều kiện năng lực và có khả năng thực hiện công việc, tham gia chào giá In vé xổ số lô tô năm 2027 theo nội dung yêu cầu tại phụ lục đính kèm.

Thư chào giá phải được đại diện hợp pháp của Quý đơn vị ký tên, đóng dấu (*Trường hợp đại diện hợp pháp ủy quyền cấp dưới ký chào giá thì phải kèm theo giấy ủy quyền*), được niêm phong kín và có hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hết hạn nộp thư chào giá.

Thư chào giá phải được gửi đến Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Thuận (*Địa chỉ: 343 Võ Văn Kiệt, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng*) trước 16 giờ 00 phút ngày 09 tháng 10 năm 2026 nếu gửi trực tiếp. Trường hợp Quý đơn vị gửi qua đường Bưu điện (*Chuyển phát nhanh*) thì phải thông báo cho Công ty được biết qua điện thoại hoặc số Fax; 0252.3821968 trước thời điểm kết thúc nhận hồ sơ và thời gian nộp thư chào giá của Quý đơn vị được xác định theo ngày ghi trên dấu bưu điện.

Mọi chi tiết xin liên hệ phòng Hành chính - Quản trị Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Thuận, số điện thoại: 0252.3822568 (*Ông Trương Thái Hùng*).

Rất mong sự quan tâm, hợp tác của Quý đơn vị./. 

Nơi nhận:

- Thông báo trên Website Công ty;
- Chủ tịch Công ty (*Báo cáo*);
- Trường Ban kiểm soát;
- Ban Điều hành Công ty;
- Các phòng;
- Lưu: VT, HC-QT (*3b*).

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Ly



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI DUNG YÊU CẦU CHÀO GIÁ

In vé xổ số lô tô năm 2027

(Đính kèm Thông báo chào giá cạnh tranh số 868 /TB-XSKT ngày 02/10/2026)

1. Phạm vi cung cấp:

1.1. Nội dung công việc: Cung cấp giấy in, tạo mẫu, gia công, in vé theo mẫu phê duyệt, đóng gói, vận chuyển và bốc dỡ vé in vào kho Công ty.

1.2. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật:

- Loại giấy in vé số: Giấy Fort (IK indo hoặc loại giấy Fort tương đương của các nhà máy uy tín khác nhưng phải đạt các thông số kỹ thuật về độ dày, độ trắng và độ bền tương đương), định lượng 80g/m², độ trắng 80 đến 92; độ dày 104 μ m (sai số ± 4).

- Kích thước tờ vé số: 16,0 x 6,0 (cm), kích thước phần thân vé là 8,0 x 6,0 (cm) và cuống vé là 8,0 x 6,0 (cm), sai số ± 2 mm.

- Mẫu và thông tin kỹ thuật cơ bản của tờ vé số: đính kèm.

- Tổng số lượng vé in dự kiến cho cả năm 2027: **2.560.000** vé (vé mệnh giá 10.000 đồng: 1.220.000 vé; vé mệnh giá 20.000 đồng: 980.000 vé; vé mệnh giá 50.000 đồng: 360.000 vé). Số lượng vé có thể tăng hoặc giảm tùy theo tình hình thực tế tiêu thụ.

1.3. Các yêu cầu và dịch vụ kèm theo:

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Dự kiến **435** ngày (Từ ngày ký hợp đồng đến khi kết thúc công tác trả thưởng cho kỳ vé cuối cùng năm 2027).

- Tiến độ cung cấp vé in:

+ **Đợt 01: 700.000** vé (vé mệnh giá 10.000 đồng: 300.000 vé; vé mệnh giá 20.000 đồng: 300.000 vé; vé mệnh giá 50.000 đồng: 100.000 vé). Bên nhận in phải cung cấp vé in cho Công ty trước ngày **15/12/2026**.

+ **Các đợt còn lại:** Bên nhận in cung cấp vé in theo kế hoạch phát hành vé của Công ty. Công ty sẽ gửi kế hoạch nhận vé cho đơn vị in vé trước 05 ngày làm việc. Số lượng vé in của từng mệnh giá có thể tăng hoặc giảm tùy theo tình hình thực tế tiêu thụ.

+ Trong mọi trường hợp, để phù hợp theo các chính sách, quy định của Nhà nước sau có chủ trương sát nhập của cấp có thẩm quyền hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, Công ty buộc phải điều chỉnh phạm vi và tiến độ cung cấp hoặc dừng thực hiện in vé thì Công ty sẽ thông báo nội dung cụ thể bằng văn bản. Khi



đó đơn vị cung cấp phải phối hợp với Công ty cùng xử lý trên tinh thần hợp tác, hạn chế tối đa các thiệt hại và phát sinh chi phí.

- Tạo mẫu vé để in: Đơn vị in vé thực hiện tạo mẫu vé in (theo mẫu và thông tin kỹ thuật cơ bản kèm theo), tối thiểu 02 mẫu vé để Công ty lựa chọn, phê duyệt trước khi in.

- Quyền sở hữu trí tuệ: Đơn vị in vé phải đảm bảo quyền sở hữu của Công ty đối với sản phẩm đã cung cấp, bảo đảm không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, không bị tranh chấp bởi bên thứ ba và chịu mọi trách nhiệm trong trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ do lỗi của đơn vị (nếu có).

- Đóng gói sản phẩm: Vé sau khi in xong được đóng kim ngược bên phần cuống vé thành tập (50 số/tập) theo từng mệnh giá phát hành, số theo thứ tự liên tục với nhau. Bìa 1 và bìa 4 in mệnh giá vé và số thứ tự : Từ số..... đến số..... liên tục theo kế hoạch in vé xổ số lô tô của từng đợt.

- Vận chuyển và bốc dỡ: Đơn vị in vé chịu trách nhiệm vận chuyển, bốc dỡ và giao vé vào kho Công ty.

- Địa điểm, hình thức giao nhận: Giao nhận tại kho văn phòng Trụ sở Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Thuận (Địa chỉ: Số 343 Võ Văn Kiệt, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng).

2. Điều kiện hợp đồng:

2.1. Loại hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định.

2.2. Giá hợp đồng: Giá hợp đồng bao gồm tất cả các chi phí để thực hiện các nội dung yêu cầu trong **Mục 1** [Phạm vi cung cấp], thuế phí và các chi phí liên quan khác.

2.3. Bảo đảm thực hiện hợp đồng: 10% giá hợp đồng, bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực đến hết ngày 14/02/2028.

2.4. Yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng sản phẩm và bồi thường thiệt hại:

- Vé in phải đảm bảo đúng đặc điểm kinh tế kỹ thuật, đúng mẫu vé Công ty phê duyệt, hình ảnh, chữ số phải sắc nét, đẹp, rõ ràng, chữ số phải khớp giữa cuống và vé. Trường hợp vé in không đạt một trong những yêu cầu nêu trên, Công ty sẽ trả lại vé in.

- Bên cung cấp phải bồi thường tất cả mọi thiệt hại phát sinh do vé in không đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng khi phát hành ra thị trường (nếu có).

3. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm:

Đơn vị tham gia chào giá phải cung cấp các hồ sơ, tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm, bao gồm: *Giấy phép hoạt động in, Hợp đồng tương tự (hợp đồng có tính chất tương tự là hợp đồng in vé xổ số) và các tài liệu khác nếu có.*

4. Yêu cầu về hàng mẫu:

Đơn vị tham gia chào giá phải nộp cho Công ty 03 tập vé số mẫu theo từng mệnh giá (mỗi mệnh giá 01 tập, tối thiểu 10 tờ vé/tập theo số thứ tự, xếp liên tục với nhau). Vé số mẫu được in đúng theo nội dung yêu cầu tại **mục 1.2** [Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật].

Thời gian kết thúc nhận hàng mẫu: 14 giờ 00 phút ngày 16/10/2026 (thứ Sáu)/.



MẪU VÉ SỐ LÔ TÔ NĂM 2027

VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần lưu)		VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần giao khách hàng)	
000000		000000	
10.000đ		10.000đ	
KH: NSLT 1A		KH: NSLT 1A	
Lô dự thưởng:		Lô dự thưởng:	
Số dự thưởng:		Số dự thưởng:	
Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027		Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027	

VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần lưu)		VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần giao khách hàng)	
000000		000000	
20.000đ		20.000đ	
KH: NSLT 2A		KH: NSLT 2A	
Lô dự thưởng:		Lô dự thưởng:	
Số dự thưởng:		Số dự thưởng:	
Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027		Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027	

VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần lưu)		VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần giao khách hàng)	
000000		000000	
50.000đ		50.000đ	
KH: NSLT 5A		KH: NSLT 5A	
Lô dự thưởng:		Lô dự thưởng:	
Số dự thưởng:		Số dự thưởng:	
Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027		Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027	



MẶT LƯNG MẪU VÉ SỐ LÔ TÔ NĂM 2027

CƠ CẤU TRẢ THƯỞNG MỆNH GIÁ 10.000đ			
Lô trắng	Lô 2 số	Lô 3 số	Lô 4 số
Đầu	700.000đ	5.000.000đ	
Cuối	700.000đ	5.000.000đ	
Đầu/Cuối	250.000đ	2.500.000đ	
10 là	39.000đ		
7 là		715.000đ	
17 là		300.000đ	
4 là			0.000.000đ
16 là			2.000.000đ

Kết quả: Căn cứ kết quả XSKT truyền thống các ngày như sau:

- Thứ hai: Đồng Tháp
- Thứ ba: Bà Rịa - Vũng Tàu
- Thứ tư: Sóc Trăng
- Thứ năm: Bình Thuận
- Thứ sáu: Bình Dương
- Thứ bảy: Bình Phước
- Chủ nhật: Lâm Đồng

NHỮNG QUY ĐỊNH CẦN BIẾT:

- Vé chỉ có giá trị lĩnh thưởng khi còn nguyên hình, nguyên khổ, không rách rời, không chấp vá, không tẩy xóa, không sửa chữa; đồng thời lô dự thưởng, số dự thưởng, đài dự thưởng, mã số đại lý và ngày tháng năm mở thưởng được ghi giữa cuống vé dự thưởng và phần vé phải trùng khớp nhau.
- Quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày mở thưởng, vé trúng không có người lĩnh thưởng sẽ không còn giá trị.
- Nơi lĩnh thưởng:
 - Số 343, đường Võ Văn Kiệt, phường Phú Thới, tỉnh Lâm Đồng; điện thoại: 0252. 3822.298.
 - Hoặc các đại lý cấp 1 của Công ty.

Họ và tên: _____
Địa chỉ: _____
Số CCCD: _____

10.000đ

 | CƠ CẤU TRẢ THƯỞNG MỆNH GIÁ 20.000đ | | | | |------------------------------------|----------|------------|-------------| | Lô trắng | Lô 2 số | Lô 3 số | Lô 4 số | | Đầu | | | | | Cuối | | | | | Đầu/Cuối | 700.000đ | 5.000.000đ | | | 10 là | 70.000đ | | | | 7 là | | 1.400.000đ | | | 17 là | | 600.000đ | | | 4 là | | | 10.000.000đ | | 16 là | | | 4.000.000đ | Kết quả: Căn cứ kết quả XSKT truyền thống các ngày như sau: - Thứ hai: Đồng Tháp - Thứ ba: Bà Rịa - Vũng Tàu - Thứ tư: Sóc Trăng - Thứ năm: Bình Thuận - Thứ sáu: Bình Dương - Thứ bảy: Bình Phước - Chủ nhật: Lâm Đồng **NHỮNG QUY ĐỊNH CẦN BIẾT:** - Vé chỉ có giá trị lĩnh thưởng khi còn nguyên hình, nguyên khổ, không rách rời, không chấp vá, không tẩy xóa, không sửa chữa; đồng thời lô dự thưởng, số dự thưởng, đài dự thưởng, mã số đại lý và ngày tháng năm mở thưởng được ghi giữa cuống vé dự thưởng và phần vé phải trùng khớp nhau. - Quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày mở thưởng, vé trúng không có người lĩnh thưởng sẽ không còn giá trị. - Nơi lĩnh thưởng: - Số 343, đường Võ Văn Kiệt, phường Phú Thới, tỉnh Lâm Đồng; điện thoại: 0252. 3822.298. - Hoặc các đại lý cấp 1 của Công ty. Họ và tên: _____ Địa chỉ: _____ Số CCCD: _____ **20.000đ** | | CƠ CẤU TRẢ THƯỞNG MỆNH GIÁ 50.000đ | | | | |------------------------------------|------------|-------------|-------------| | Lô trắng | Lô 2 số | Lô 3 số | Lô 4 số | | Đầu | | | | | Cuối | | | | | Đầu/Cuối | 1.750.000đ | 12.500.000đ | | | 10 là | 195.000đ | | | | 7 là | | 3.575.000đ | | | 17 là | | 1.500.000đ | | | 4 là | | | 40.000.000đ | | 16 là | | | 10.000.000đ | Kết quả: Căn cứ kết quả XSKT truyền thống các ngày như sau: - Thứ hai: Đồng Tháp - Thứ ba: Bà Rịa - Vũng Tàu - Thứ tư: Sóc Trăng - Thứ năm: Bình Thuận - Thứ sáu: Bình Dương - Thứ bảy: Bình Phước - Chủ nhật: Lâm Đồng **NHỮNG QUY ĐỊNH CẦN BIẾT:** - Vé chỉ có giá trị lĩnh thưởng khi còn nguyên hình, nguyên khổ, không rách rời, không chấp vá, không tẩy xóa, không sửa chữa; đồng thời lô dự thưởng, số dự thưởng, đài dự thưởng, mã số đại lý và ngày tháng năm mở thưởng được ghi giữa cuống vé dự thưởng và phần vé phải trùng khớp nhau. - Quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày mở thưởng, vé trúng không có người lĩnh thưởng sẽ không còn giá trị. - Nơi lĩnh thưởng: - Số 343, đường Võ Văn Kiệt, phường Phú Thới, tỉnh Lâm Đồng; điện thoại: 0252. 3822.298. - Hoặc các đại lý cấp 1 của Công ty. Họ và tên: _____ Địa chỉ: _____ Số CCCD: _____ **50.000đ** |

CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN
CỦA TỜ VÉ XỔ SỐ LÔ TÔ NĂM 2027

A. THÔNG TIN CƠ BẢN

- Có 3 loại vé: mệnh giá 10.000 đồng, 20.000 đồng, 50.000 đồng, được in theo 3 màu sắc cơ bản của tờ vé: màu cam: mệnh giá 10.000 đồng; màu xanh rêu: mệnh giá 20.000 đồng; màu hồng lợt: mệnh giá 50.000 đồng.
- Cả 3 loại vé có thiết kế, bố trí (cả 2 mặt) tổng thể giống nhau, màu của Font chữ và số giống nhau.
- Vé có phần thân vé và cuống vé, giữa thân và cuống vé có in dấu (mộc) giáp lai màu đỏ cánh sen (*Đường kính 2 cm x 2 cm*) được in chồng trên nền hoa văn “XSKT”. Font chữ: VNI-Allegie; Size chữ: 26.9 pt. Giữa thân và cuống vé đục răng cưa.
- Font chữ và số: số tiền theo mệnh giá, ký hiệu, số thứ tự sê ri của mặt trước có màu đỏ, các chữ và số còn lại có màu xanh tím.
- Font chữ, số và con dấu giáp lai của mặt sau tờ vé hoàn toàn màu đỏ cờ.
- Hoa văn nền dưới của tờ vé: Thay đổi theo mệnh giá (*Kèm theo mẫu*) cụ thể:
 - + *Mệnh giá 10.000 đồng:*

+ *Mệnh giá 20.000 đồng:*

+ *Mệnh giá 50.000 đồng:*



B. THÔNG TIN CHI TIẾT

I. Kích thước và mẫu tờ vé số

1. Kích thước tờ vé: 16 x 6 (cm). Trong đó: Thân vé: 8 x 6 (cm), Cuống vé: 8 x 6 (cm).
2. Mẫu vé (Theo mẫu đính kèm).

Mẫu vé loại 10.000 đồng

VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần lưu)		VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần giao khách hàng)	
000000		000000	
10.000đ		10.000đ	
KH: NSLT 1A		KH: NSLT 1A	
Lô dự thưởng:		Lô dự thưởng:	
Số dự thưởng:		Số dự thưởng:	
Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027		Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027	

Mẫu vé loại 20.000 đồng

VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần lưu)		VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần giao khách hàng)	
000000		000000	
20.000đ		20.000đ	
KH: NSLT 2A		KH: NSLT 2A	
Lô dự thưởng:		Lô dự thưởng:	
Số dự thưởng:		Số dự thưởng:	
Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027		Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027	

Mẫu vé loại 50.000 đồng

VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần lưu)		VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027 (Phần giao khách hàng)	
000000		000000	
50.000đ		50.000đ	
KH: NSLT 5A		KH: NSLT 5A	
Lô dự thưởng:		Lô dự thưởng:	
Số dự thưởng:		Số dự thưởng:	
Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027		Đài dự thưởng:.....ngày:...../...../2027	

II. Thông tin mặt chính

1. Lô gô Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Thuận

Đặt phía trên, góc trái thân vé, kích thước (dài x rộng) 1,7 x 1,7 (cm).

2. Dòng chữ: “VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027”

Dòng chữ: “VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN” Font chữ: UTM Alberta Heavy; Bold; Size chữ: 12pt; “2027” Font chữ: VNI-Franko; Bold; Size chữ: 12,7pt

Vị trí: Phía trên của thân vé và cuống vé.

3. Dòng chữ: “(Phần lưu)” và “(Phần giao cho khách hàng)”

Font chữ: HP-Times; Italic; Size chữ: 9pt. màu xanh tím. Vị trí: phía dưới và cạnh giữa theo dòng chữ “VÉ SỐ LÔ TÔ BÌNH THUẬN 2027” của thân vé và cuống vé.

4. Số tiền mệnh giá: “10.000đ”, “20.000đ”, “50.000đ”

In màu đỏ cờ trên nền màu vàng, trong khung có viền màu đỏ cờ

- Số “10.000đ” phần cuống vé: In màu đỏ cờ; viền màu đỏ (Stroke: 1,7 pt). Vị trí: Góc trên bên phải tờ vé; Font chữ: UTM HelvetIns (Regular); Size chữ: 12pt;

- Số “10.000đ” phần thân vé: In màu đỏ cờ; viền màu đỏ (Stroke: 2 pt). Vị trí: Góc trên bên phải tờ vé; Font chữ: UTM HelvetIns (Regular); Size chữ: 12,5pt;

5. Dòng chữ: “IN TẠI ...”

Font chữ: VNI-Helve (Bold); Size chữ: 5,2pt; Vị trí: phía dưới góc phải phần thân vé sát mép bên cạnh các ô số dự thưởng.

6. Dòng chữ: Ký hiệu: ví dụ: mệnh giá 10.000 đồng “KH: XSLT 1A” thay đổi theo từng mệnh giá “...2A”, “...5A” màu đỏ cờ, (Font chữ: UTM Aurora; Size chữ: 12pt). Vị trí: phía dưới mệnh giá.

7. Dòng chữ: “Lô dự thưởng”, “Số dự thưởng”, “Đài dự thưởng:.....ngày...../...../2027” (“Lô dự thưởng”, “Số dự thưởng”: Font chữ: UTM Times; Size chữ: 8,3pt; “Đài dự thưởng:...”: Font chữ: UTM Times; Size chữ: 10pt.). Vị trí: sát lề bên trái phần thân vé và cuống vé.

8. Các khung:

- **Lô dự thưởng:** Hình chữ nhật (dài x rộng): 2,1 x 0,9 (cm). Vị trí: phía bên trái dòng chữ “Lô dự thưởng”.

- **Số dự thưởng:** Hình chữ nhật (dài x rộng): 4,3 x 1,075 (cm) được chia thành 4 ô hình vuông có cạnh 1,075 cm. Vị trí: phía bên trái “Số dự thưởng”.

9. **Số nhảy:** Là số thứ tự sê ri. Vị trí: phía trên khung chữ nhật lô dự thưởng.

In dãy số Typo màu đỏ

10. **Đường viền tờ vé số:** Sau khi thành phẩm có đường viền hình răng cưa có màu cơ bản của tờ vé theo từng mệnh giá.

III. Thông tin mặt sau

CƠ CẤU TRẢ THƯỞNG MỆNH GIÁ 10.000đ			
Lô trắng	Lô 2 số	Lô 3 số	Lô 4 số
Đầu	700.000đ	5.000.000đ	
Cuối	700.000đ	5.000.000đ	
Đầu/Cuối	350.000đ	2.500.000đ	
18 16	30.000đ		
7 16		715.000đ	
17 16		300.000đ	
4 16			1.000.000đ
16 16			2.000.000đ

Kết quả: Căn cứ kết quả XSKT truyền thống các ngày như sau:

- Thứ hai: Đồng Tháp
- Thứ ba: Bà Rịa - Vũng Tàu
- Thứ tư: Sóc Trăng
- Thứ năm: Bình Thuận
- Thứ sáu: Bình Dương
- Thứ bảy: Bình Phước
- Chủ nhật: Lâm Đồng

NHỮNG QUY ĐỊNH CẦN BIẾT:

- Vé chỉ có giá trị lĩnh thưởng khi còn nguyên hình, nguyên khối, không rách rời, không chấp vãi, không tẩy xóa, không sửa chữa; đồng thời lô dư thưởng, số dư thưởng, dài dư thưởng, mã số đại lý và ngày tháng năm mở thưởng được ghi giữa cường vé dư thưởng và phần vé phải trùng khớp nhau.
- Quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày mở thưởng, vé trúng không có người lĩnh thưởng sẽ không còn giá trị.
- Nơi lĩnh thưởng:
 - Số 343, đường Võ Văn Kiệt, phường Phú Thới, tỉnh Lâm Đồng; điện thoại: 0252. 3822.298.
 - Hoặc các đại lý cấp 1 của Công ty.

Họ và tên: _____
 Địa chỉ: _____
 Số CCCD: _____

10.000đ

CƠ CẤU TRẢ THƯỞNG MỆNH GIÁ 20.000đ			
Lô trắng	Lô 2 số	Lô 3 số	Lô 4 số
Đầu			
Cuối			
Đầu/Cuối	700.000đ	5.000.000đ	
18 16	70.000đ		
7 16		1.450.000đ	
17 16		600.000đ	
4 16			16.000.000đ
16 16			4.000.000đ

Kết quả: Căn cứ kết quả XSKT truyền thống các ngày như sau:

- Thứ hai: Đồng Tháp
- Thứ ba: Bà Rịa - Vũng Tàu
- Thứ tư: Sóc Trăng
- Thứ năm: Bình Thuận
- Thứ sáu: Bình Dương
- Thứ bảy: Bình Phước
- Chủ nhật: Lâm Đồng

NHỮNG QUY ĐỊNH CẦN BIẾT:

- Vé chỉ có giá trị lĩnh thưởng khi còn nguyên hình, nguyên khối, không rách rời, không chấp vãi, không tẩy xóa, không sửa chữa; đồng thời lô dư thưởng, số dư thưởng, dài dư thưởng, mã số đại lý và ngày tháng năm mở thưởng được ghi giữa cường vé dư thưởng và phần vé phải trùng khớp nhau.
- Quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày mở thưởng, vé trúng không có người lĩnh thưởng sẽ không còn giá trị.
- Nơi lĩnh thưởng:
 - Số 343, đường Võ Văn Kiệt, phường Phú Thới, tỉnh Lâm Đồng; điện thoại: 0252. 3822.298.
 - Hoặc các đại lý cấp 1 của Công ty.

Họ và tên: _____
 Địa chỉ: _____
 Số CCCD: _____

20.000đ

CƠ CẤU TRẢ THƯỞNG MỆNH GIÁ 50.000đ			
Lô trắng	Lô 2 số	Lô 3 số	Lô 4 số
Đầu			
Cuối			
Đầu/Cuối	1.750.000đ	12.500.000đ	
18 16	195.000đ		
7 16		3.575.000đ	
17 16		1.500.000đ	
4 16			40.000.000đ
16 16			10.000.000đ

Kết quả: Căn cứ kết quả XSKT truyền thống các ngày như sau:

- Thứ hai: Đồng Tháp
- Thứ ba: Bà Rịa - Vũng Tàu
- Thứ tư: Sóc Trăng
- Thứ năm: Bình Thuận
- Thứ sáu: Bình Dương
- Thứ bảy: Bình Phước
- Chủ nhật: Lâm Đồng

NHỮNG QUY ĐỊNH CẦN BIẾT:

- Vé chỉ có giá trị lĩnh thưởng khi còn nguyên hình, nguyên khối, không rách rời, không chấp vãi, không tẩy xóa, không sửa chữa; đồng thời lô dư thưởng, số dư thưởng, dài dư thưởng, mã số đại lý và ngày tháng năm mở thưởng được ghi giữa cường vé dư thưởng và phần vé phải trùng khớp nhau.
- Quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày mở thưởng, vé trúng không có người lĩnh thưởng sẽ không còn giá trị.
- Nơi lĩnh thưởng:
 - Số 343, đường Võ Văn Kiệt, phường Phú Thới, tỉnh Lâm Đồng; điện thoại: 0252. 3822.298.
 - Hoặc các đại lý cấp 1 của Công ty.

Họ và tên: _____
 Địa chỉ: _____
 Số CCCD: _____

50.000đ

1. Phía giữa thân vé và cường vé in con dấu của Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Thuận: Kích thước 1,3 x 1,3 (cm) được in chồng trên nền hoa văn “XSKT”. Font chữ: VNI-Allegie; Size chữ: 27 pt.

2. Phía bên thân vé

- Dòng chữ: “CƠ CẤU TRẢ THƯỞNG MỆNH GIÁ”: Font chữ VNI-Helvetica-Condense; Bold, Size: 7,5pt.

Nội dung phần: **“CƠ CẤU TRẢ THƯỜNG...”** Font chữ VNI-Helve-Condense; Bold, Size: 6pt

- Dòng chữ: **“NHỮNG QUY ĐỊNH CẦN BIẾT:”** Font chữ VNI-Franko; Size: 8,9pt.

Nội dung phần: **“NHỮNG QUY ĐỊNH CẦN BIẾT”**: Font chữ VNI-Aptima, Size: 6,3 pt.

3. Phía bên cuống vé: chữ số tiền mệnh giá vé đặt ở vị trí trung tâm của cuống vé có màu mực đỏ cờ, Font chữ: UTM HelvetIns (Regular); Size chữ: 20pt;

4. Màu mực của mặt lưng in màu đỏ cờ.

IV. Loại giấy in vé số: Giấy Fort (IK indo), định lượng 80g/m², độ trắng 80 đến 92; độ dày 104 µm (sai số ± 4).

